

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TUYÊN QUANG**

**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025 –
LẦN 2
MÔN: LỊCH SỬ 12**

Thời gian làm bài: 50 phút

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là

- A. có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.
- B. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- C. có sự kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.
- D. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2: Trọng tâm công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ tháng 12 - 1978) là

- A. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- B. chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục.
- C. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- D. tập trung cải cách triệt để về kinh tế.

Câu 3: Chiều ngày 16-8-1945, một đơn vị Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã

- A. Thái Nguyên.
- B. Tuyên Quang.
- C. Cao Bằng.
- D. Lào Cai.

Câu 4: Sự hình thành xu thế đa cực, nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh có tác động như thế nào đối với tình hình thế giới và quan hệ quốc tế?

- A. Ngăn chặn được mọi cuộc chiến tranh, xung đột.
- B. Góp phần củng cố hòa bình, an ninh quốc tế.
- C. Mở ra quá trình hình thành của xu thế toàn cầu hóa.
- D. Góp phần hạn chế tầm ảnh hưởng của Nhật Bản.

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội được mở rộng ở khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Âu.
- B. Châu Á.
- C. Bắc Mỹ.
- D. Nam Phi.

Câu 6: Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) ở Việt Nam?

- A. Đảm nhận vai trò thống nhất đất nước và bảo vệ tổ quốc, chống xâm lược.
- B. Tạo điều kiện cho sự thống nhất mọi mặt của đất nước ở giai đoạn sau đó.
- C. Đã chấm dứt hoàn toàn chế độ quân chủ, mở ra thời đại mới trong lịch sử.
- D. Thể hiện khả năng to lớn của người nông dân nếu được tổ chức, lãnh đạo.

Câu 7: Một trong những nội dung hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay là

- A. mở rộng và đa dạng hóa quan hệ quốc tế.
- B. thiết lập quan hệ với các nước Đông Âu.
- C. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- D. thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 8: Nội dung trong đường lối đổi mới kinh tế của Việt Nam (từ năm 1996 đến năm 2006) là

- A. đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- B. đổi mới gắn liền với hiện đại hóa và kinh tế tri thức.
- C. đổi mới gắn với công nghiệp hóa toàn diện đất nước.
- D. hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và toàn diện.

Câu 9: Nội dung nào phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

- A. Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- B. Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- C. Mở ra cục diện "vừa đánh, vừa đàm" của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- D. Khẳng định sự thất bại hoàn toàn của Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Câu 10: Nhận xét nào sau đây không đúng về đấu tranh ngoại giao trong 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975)?

- A. Đấu tranh ngoại giao luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- B. Đấu tranh ngoại giao có tính độc lập tương đối với đấu tranh quân sự và chính trị.
- C. Đấu tranh ngoại giao có tác động trở lại mặt trận quân sự và chính trị.
- D. Đấu tranh ngoại giao dựa trên cơ sở thực lực đấu tranh chính trị và quân sự.

Câu 11: Trong những năm 1918 - 1920, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?

- A. Pháp.
- B. Trung Quốc.
- C. Nhật Bản.
- D. Anh.

Câu 12: Trọng tâm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) là tập trung vào lĩnh vực

- A. tư tưởng.
- B. kinh tế.
- C. chính trị.
- D. văn hóa.

Câu 13: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), chiến thắng nào sau đây buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari?

- A. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi)
- B. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho).
- C. Trận "Điện Biên Phủ trên không".
- D. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Câu 14: Trong thời kỳ 1954 - 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì đã

- A. xóa bỏ mọi ách áp bức bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.
- B. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
- C. đánh đổ ách thống trị của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.
- D. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

Câu 15: Trận quyết chiến chiến lược trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (năm 938) của Ngô Quyền diễn ra ở

- A. đồn Ngọc Hồi.
- B. sông Bạch Đằng.
- C. bến Đông Bộ Đầu.
- D. sông Như Nguyệt.

Câu 16: Sự kiện nào sau đây đánh dấu quá trình thành lập Nhà nước Liên Bang Cộng hòa XHCN Xô viết được hoàn thành?

- A. Chính quyền Xô viết ban hành Sắc lệnh hòa bình và Sắc lệnh ruộng đất trên toàn quốc.
- B. Đảng Bôn-sê-vích thành lập chính quyền Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết.
- C. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Bang CHXHCN Xô viết được thông qua.
- D. Nước Nga Xô viết và các nước Cộng hòa Xô viết đồng minh đánh thắng kẻ thù chung.

Câu 17: Thắng lợi nào sau đây đánh dấu bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm 1945 - 1954?

- A. Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950.
- B. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16.
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
- D. Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947.

Câu 18: Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân kiểu mới của Mĩ.
- B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ.
- D. Chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 19: Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy

- A. đổi mới chính trị luôn đi trước mở đường cho quá trình đổi mới kinh tế.
- B. phải triệt để áp dụng đầy đủ mô hình cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.
- C. kinh tế phát triển là cơ sở để tiến hành đổi mới trên những lĩnh vực khác.
- D. không thể đổi mới lĩnh vực khác nếu đổi mới văn hóa không thành công.

Câu 20: Trong trật tự thế giới đa cực, hai quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

- A. Liên bang Nga và Ấn Độ.
- B. Nhật Bản và Ấn Độ.

C. Mỹ và Trung Quốc.

D. Nhật Bản và Trung Quốc.

Câu 21: Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427), để tập hợp lực lượng, Lê Lợi đã tổ chức

A. Hội nghị Diên Hồng.

B. Hội thề Lũng Nhai.

C. Hội nghị Bình Than.

D. Hội thề Đông Quan.

Câu 22: Cho tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24:

“Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một tổ chức hợp tác liên chính phủ gắn kết sâu rộng hơn và ràng buộc hơn trên cơ sở pháp lý là Hiến chương ASEAN. Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng văn hóa - xã hội”

(Hong Phong, Tìm hiểu về ASEAN, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, tr.93)

Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên

A. ba trụ cột.

B. bốn trụ cột.

C. năm trụ cột.

D. hai trụ cột.

Câu 23: Việc xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN giúp các nước thành viên

A. thu hút đầu tư, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.

B. hạn chế sự tham gia của các nước ngoài vào khu vực.

C. không quan tâm đến hội nhập kinh tế toàn cầu.

D. giảm thiểu hoàn toàn khoảng cách kinh tế.

Câu 24: Cộng đồng Chính trị - An ninh của Cộng đồng ASEAN hướng đến mục tiêu

A. phát triển kinh tế - chính trị khu vực.

B. phát triển kinh tế - xã hội khu vực.

C. đảm bảo xã hội, an ninh khu vực.

D. đảm bảo hòa bình, an ninh khu vực.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“[...] Thực tế đã chứng tỏ sự lựa chọn khâu đột phá đổi mới tư duy kinh tế là hoàn toàn đúng đắn và thật sự sáng suốt. Đổi mới tư duy kinh tế để hình thành những chủ trương, chính sách kinh tế đúng đắn, kịp thời đã đem lại những chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế. Cũng phải từ những đổi mới về kinh tế chúng ta mới nhận rõ những gì cần đổi mới, nên đổi mới như thế nào trong các lĩnh vực khác, nhất là trong lĩnh vực chính trị, tránh đổi mới một cách chủ quan. Những đổi mới tư duy trên các lĩnh vực khác, vì vậy đều đã có sự chín muồi nhất định từ những tư duy kinh tế mới”.

(Tô Huy Rứa, Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay, NXB Chính trị

Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr:473)

a) Đổi mới kinh tế đúng đắn của Đảng đã tạo ra những chuyển biến tích cực, thúc đẩy sự phát

triển đất nước.

b) Đổi mới về tư duy kinh tế từ năm 1968, Đảng xác định không duy trì kinh tế tư bản tư nhân.

c) Chủ trương, chính sách kinh tế đúng đắn, kịp thời của Đảng là khâu đột phá trong quá trình đổi mới đất nước.

d) Đoạn tư liệu phản ánh vai trò của đổi mới lý luận đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Câu 26: Cho bảng niên biểu về một số sự kiện tiêu biểu về quan hệ của Việt Nam với một số nước lớn trên thế giới đầu thế kỷ XXI

Thời gian	Nội dung
Năm 2008	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc
Năm 2012	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Liên Bang Nga
Năm 2016	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Ấn Độ
Năm 2022	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc
Năm 2023	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.
Năm 2023	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Nhật Bản

a) Thông qua việc duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Mỹ và Trung Quốc, Việt Nam đã hóa giải được cuộc cạnh tranh giữa các cường quốc.⁵

b) Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại là sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị.

c) Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước thành viên của nhóm G7.

d) Trung Quốc là quốc gia đầu tiên mà Việt Nam nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện.

Câu 27: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“[Năm 1960], Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa. Đó là một sự kiện chính trị quan trọng. Như thế, Tuyên ngôn đã khẳng định các nước thực dân đã vi phạm nguyên tắc quan trọng nhất của luật pháp quốc tế, khẳng định rõ ràng cơ sở pháp lý quốc tế của cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc bị áp bức”.

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hồng Quân, Liên hợp quốc và Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.46)

a) Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) đã mở

đầu sự tan rã hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

b) Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc đã góp phần mở ra thời kì “phi thực dân hóa”.

c) Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc đã chính thức xóa bỏ hình thức phân biệt chủng tộc.

d) Tư liệu trên phản ánh vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình an ninh thế giới.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

[...] 5 đời tổng thống Mỹ đã dính líu đến cuộc chiến tranh kéo dài hơn 20 năm ở Việt Nam, trong đó có 3 đời tổng thống Mỹ đã hoạch định các chiến lược trong chiến tranh xâm lược Việt Nam. Các chiến lược này được cụ thể hóa từ chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ nhằm giữ vững vị trí số 1, kiên quyết chống phong trào cách mạng XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Các chiến lược Hoa Kỳ áp dụng ở Việt Nam đều dựa trên sức mạnh quân sự và kinh tế khổng lồ của Hoa Kỳ. Các chiến lược đã được hoạch định chu đáo, trên cơ sở khoa học và thực sự đã gây tổn thất lớn cho công cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

(Trần Đại Cường, Chiến tranh nhân dân 1954 – 1975, NXB Khoa học Xã hội, tr.85)

a) Từ 1954 - 1975, các đời tổng thống Mỹ đều đưa ra các chiến lược chiến tranh xâm lược Việt Nam.

b) Các chiến lược chiến tranh do Mỹ tiến hành ở miền Nam Việt Nam (1954 - 1975) đều nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội vào Đông Nam Á.

c) Sức mạnh quân sự và kinh tế của Mỹ là cơ sở quan trọng để Mỹ đưa ra chiến lược chiến tranh mới ở Việt Nam.

d) Tất cả các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam đều góp phần vào thành công của chiến lược toàn cầu của Mỹ.

----- HẾT -----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TUYÊN QUANG**

**ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT – LẦN 2
MÔN: LỊCH SỬ 12
NĂM 2024 – 2025**

Thời gian làm bài: 50 phút

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.A	2.A	3.A	4.B	5.B	6.C	7.A	8.A	9.B	10.A
11.A	12.B	13.C	14.C	15.B	16.C	17.A	18.C	19.C	20.C
21.B	22.A	23.A	24.D						

Câu 1: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là

- A.** có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.
- B.** lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- C.** có sự kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao.
- D.** có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 1 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ.
- So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

B loại, vì trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 lực lượng chính trị có vai trò quyết định thắng lợi.

C loại, vì trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, chúng ta chưa đấu tranh trên mặt trận ngoại giao.

D loại, vì trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, hệ thống xã hội chủ nghĩa chưa hình thành, ta chưa nhận được sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

=> Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.

Chọn A.

Câu 2: Trọng tâm công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ tháng 12 - 1978) là

- A. lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm. B. chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục.
C. lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm. D. tập trung cải cách triệt để về kinh tế.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay.
- Xác định trọng tâm của cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.

Cách giải:

Trọng tâm công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (từ tháng 12 - 1978) là lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Chọn A.

Câu 3: Chiều ngày 16-8-1945, một đơn vị Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã

- A. Thái Nguyên. B. Tuyên Quang. C. Cao Bằng. D. Lào Cai.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Chiều ngày 16-8-1945, một đơn vị Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào tiến về giải phóng thị xã Thái Nguyên.

Chọn A.

Câu 4: Sự hình thành xu thế đa cực, nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh có tác động như thế nào đối với tình hình thế giới và quan hệ quốc tế?

- A. Ngăn chặn được mọi cuộc chiến tranh, xung đột.
B. Góp phần củng cố hòa bình, an ninh quốc tế.
C. Mở ra quá trình hình thành của xu thế toàn cầu hóa.
D. Góp phần hạn chế tầm ảnh hưởng của Nhật Bản.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.
- Xác định tác động của Sự hình thành xu thế đa cực, nhiều trung tâm sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Sự hình thành xu thế đa cực, nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh có tác động đối với tình hình thế giới và quan hệ quốc tế là góp phần củng cố hoà bình, an ninh quốc tế.

Chọn B.

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội được mở rộng ở khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Âu. B. Châu Á. C. Bắc Mỹ. D. Nam Phi.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Cách giải:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa xã hội được mở rộng ở khu vực châu Á.

Chọn B.

Câu 6: Nhận xét nào sau đây không đúng về phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) ở Việt Nam?

- A. Đảm nhận vai trò thống nhất đất nước và bảo vệ tổ quốc, chống xâm lược.
B. Tạo điều kiện cho sự thống nhất mọi mặt của đất nước ở giai đoạn sau đó.
C. Đã chấm dứt hoàn toàn chế độ quân chủ, mở ra thời đại mới trong lịch sử.
D. Thể hiện khả năng to lớn của người nông dân nếu được tổ chức, lãnh đạo.

Câu 6 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc.
- Phân tích, nhận xét các đáp án.

Cách giải:

Phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) ở Việt Nam đã góp phần thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ, giữ vững nền độc lập dân tộc trước sự xâm lược của quân Thanh, quân Xiêm. Tạo điều kiện cho sự thống nhất về mọi mặt của đất nước ở giai đoạn sau đó đồng thời thể hiện khả năng to lớn của nông dân trong vai trò lãnh đạo, tổ chức.

=> Đã chấm dứt hoàn toàn chế độ quân chủ, mở ra thời đại mới trong lịch sử là nhận xét không

đúng về phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) ở Việt Nam. Vì sau khi phong trào Tây Sơn thắng lợi, Quang Trung đã thành lập Vương triều Tây Sơn.

Chọn C.

Câu 7: Một trong những nội dung hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay là

- A. mở rộng và đa dạng hóa quan hệ quốc tế.
- B. thiết lập quan hệ với các nước Đông Âu.
- C. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- D. thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Cách giải:

Một trong những nội dung hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay là mở rộng và đa dạng hóa quan hệ quốc tế.

Chọn A.8

Câu 8: Nội dung trong đường lối đổi mới kinh tế của Việt Nam (từ năm 1996 đến năm 2006) là

- A. đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- B. đổi mới gắn liền với hiện đại hóa và kinh tế tri thức.
- C. đổi mới gắn với công nghiệp hóa toàn diện đất nước.
- D. hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và toàn diện.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung công cuộc đổi mới ở Việt Nam năm 1986.

Cách giải:

Nội dung trong đường lối đổi mới kinh tế của Việt Nam (từ năm 1996 đến năm 2006) là đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Chọn A.

Câu 9: Nội dung nào phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

- A. Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.
- B. Mở ra bước ngoặt mới của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.
- C. Mở ra cục diện "vừa đánh, vừa đàm" của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.
- D. Khẳng định sự thất bại hoàn toàn của Mĩ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Câu 9 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã mở ra một bước ngoặt mới cho cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước vì tạo thời cơ mới cho cách mạng Việt Nam tiếp tục tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Chọn B.

Câu 10: Nhận xét nào sau đây không đúng về đấu tranh ngoại giao trong 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975)?

- A. Đấu tranh ngoại giao luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- B. Đấu tranh ngoại giao có tính độc lập tương đối với đấu tranh quân sự và chính trị.
- C. Đấu tranh ngoại giao có tác động trở lại mặt trận quân sự và chính trị.
- D. Đấu tranh ngoại giao dựa trên cơ sở thực lực đấu tranh chính trị và quân sự.

Câu 10 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra nhận xét.

Cách giải:

Mặt trận ngoại giao trong 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 – 1975) là một trong những mặt trận quan trọng, có tính độc lập tương đối với mặt trận quân sự và chính trị, có tác động trở lại và dựa trên cơ sở thực lực của hai mặt trận quân sự và chính trị.

=> Đấu tranh ngoại giao luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc là nhận xét không đúng về đấu tranh ngoại giao trong 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975).

Chọn A.

Câu 11: Trong những năm 1918 - 1920, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở quốc gia nào sau đây?

A. Pháp.

B. Trung Quốc.

C. Nhật Bản.

D. Anh.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung hoạt động của Nguyễn Ái Quốc (1911 – 1925).

Cách giải:

Trong những năm 1918 - 1920, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở Pháp.

Chọn A.

Câu 12: Trọng tâm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) là tập trung vào lĩnh vực

A. tư tưởng.

B. kinh tế.

C. chính trị.

D. văn hóa.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung công cuộc Đổi mới ở Việt Nam năm 1986.9

Cách giải:

Trọng tâm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) là tập trung vào lĩnh vực kinh tế.

Chọn B.

Câu 13: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), chiến thắng nào sau đây buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari?

A. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi)

B. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho).

C. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.

D. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trận “Điện Biên Phủ trên không” buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari.

Chọn C.

Câu 14: Trong thời kỳ 1954 - 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì đã

A. xóa bỏ mọi ách áp bức bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.

- B. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
- C. đánh đổ ách thống trị của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.
- D. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Trong thời kỳ 1954 - 1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì đã đánh đổ ách thống trị của Mĩ và chính quyền Sài Gòn.

Chọn C.

Câu 15: Trận quyết chiến chiến lược trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (năm 938) của Ngô Quyền diễn ra ở

- A. đồn Ngọc Hồi.
- B. sông Bạch Đằng.
- C. bến Đông Bộ Đầu.
- D. sông Như Nguyệt.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu.
- Xác định trận quyết chiến chiến lược trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán.

Cách giải:

Trận quyết chiến chiến lược trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (năm 938) của Ngô Quyền diễn ra ở sông Bạch Đằng.

Chọn B.

Câu 16: Sự kiện nào sau đây đánh dấu quá trình thành lập Nhà nước Liên Bang Cộng hòa XHCN Xô viết được hoàn thành?

- A. Chính quyền Xô viết ban hành Sắc lệnh hòa bình và Sắc lệnh ruộng đất trên toàn quốc.
- B. Đảng Bôn-sê-vích thành lập chính quyền Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết.
- C. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Bang CHXHCN Xô viết được thông qua.
- D. Nước Nga Xô viết và các nước Cộng hòa Xô viết đồng minh đánh thắng kẻ thù chung.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Bang CHXHCN Xô viết được thông qua đánh dấu quá trình thành lập Nhà nước Liên Bang Cộng hòa XHCN Xô viết được hoàn thành.

Chọn C.

Câu 17: Thắng lợi nào sau đây đánh dấu bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm 1945 - 1954?

- A. Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950.
- B. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16.
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
- D. Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:10

Giải thích.

Cách giải:

Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950 đánh dấu bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trong những năm 1945 - 1954. Sau chiến thắng Biên giới thu – đông, ta đã khai thông được đường liên lạc quốc tế, đồng thời giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Chọn A.

Câu 18: Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân kiểu mới của Mỹ.
- B. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.
- D. Chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ không phải là ý nghĩa của phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam.

Chọn C.

Câu 19: Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy

- A. đổi mới chính trị luôn đi trước mở đường cho quá trình đổi mới kinh tế.
- B. phải triệt để áp dụng đầy đủ mô hình cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.
- C. kinh tế phát triển là cơ sở để tiến hành đổi mới trên những lĩnh vực khác.
- D. không thể đổi mới lĩnh vực khác nếu đổi mới văn hóa không thành công.

Câu 19 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án

Cách giải:

Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) cho thấy kinh tế phát triển là cơ sở để tiến hành đổi mới trên những lĩnh vực khác.

Chọn C.

Câu 20: Trong trật tự thế giới đa cực, hai quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

- A. Liên bang Nga và Ấn Độ.
- B. Nhật Bản và Ấn Độ.
- C. Mĩ và Trung Quốc.
- D. Nhật Bản và Trung Quốc.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung quan hệ quốc tế sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trong trật tự thế giới đa cực, hai quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn nhất là Mĩ và Trung Quốc.

Chọn C.

Câu 21: Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427), để tập hợp lực lượng, Lê Lợi đã tổ chức

- A. Hội nghị Diên Hồng.
- B. Hội thề Lũng Nhai.
- C. Hội nghị Bình Than.
- D. Hội thề Đông Quan.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427), để tập hợp lực lượng, Lê Lợi đã tổ chức Hội thề Lũng Nhai.

Chọn B.

Câu 22: Cho tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24:

“Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một tổ chức hợp tác liên chính phủ gắn kết sâu rộng hơn và ràng buộc hơn trên cơ sở pháp lý là Hiến chương ASEAN. Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng văn hóa - xã hội”

(Hong Phong, Tìm hiểu về ASEAN, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2018, tr.93)

Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên

- A. ba trụ cột. B. bốn trụ cột. C. năm trụ cột. D. hai trụ cột.

Câu 22 (VD):

Phương pháp:11

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định các đáp án.

Cách giải:

Cộng đồng ASEAN được hình thành dựa trên ba trụ cột.

Chọn A.

Câu 23: Việc xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN giúp các nước thành viên

- A. thu hút đầu tư, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.
- B. hạn chế sự tham gia của các nước ngoài vào khu vực.
- C. không quan tâm đến hội nhập kinh tế toàn cầu.
- D. giảm thiểu hoàn toàn khoảng cách kinh tế.

Câu 23 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định các đáp án.

Cách giải:

Việc xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN giúp các nước thành viên thu hút đầu tư, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.

Chọn A.

Câu 24: Cộng đồng Chính trị - An ninh của Cộng đồng ASEAN hướng đến mục tiêu

- | | |
|---|--|
| A. phát triển kinh tế - chính trị khu vực. | B. phát triển kinh tế - xã hội khu vực. |
| C. đảm bảo xã hội, an ninh khu vực. | D. đảm bảo hòa bình, an ninh khu vực. |

Câu 24 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định các đáp án.

Cách giải:

Cộng đồng Chính trị - An ninh của Cộng đồng ASEAN hướng đến mục tiêu đảm bảo hoà bình, an ninh khu vực.

Chọn D.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“[...] Thực tế đã chứng tỏ sự lựa chọn khâu đột phá đổi mới tư duy kinh tế là hoàn toàn đúng đắn và thật sự sáng suốt. Đổi mới tư duy kinh tế để hình thành những chủ trương, chính sách kinh tế đúng đắn, kịp thời đã đem lại những chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế. Cũng phải từ những đổi mới về kinh tế chúng ta mới nhận rõ những gì cần đổi mới, nên đổi mới như thế nào trong các lĩnh vực khác, nhất là trong lĩnh vực chính trị, tránh đổi mới một cách chủ quan. Những đổi mới tư duy trên các lĩnh vực khác, vì vậy đều đã có sự chín muồi nhất định từ những tư duy kinh tế mới”.

(Tô Huy Rúa, Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr:473)

- a)** Đổi mới kinh tế đúng đắn của Đảng đã tạo ra những chuyển biến tích cực, thúc đẩy sự phát triển đất nước.
- b)** Đổi mới về tư duy kinh tế từ năm 1968, Đảng xác định không duy trì kinh tế tư bản tư nhân.
- c)** Chủ trương, chính sách kinh tế đúng đắn, kịp thời của Đảng là khâu đột phá trong quá trình đổi mới đất nước.

d) Đoạn tư liệu phản ánh vai trò của đổi mới lý luận đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Đúng, đổi mới kinh tế đúng đắn của Đảng đã tạo ra những chuyển biến tích cực, thúc đẩy sự phát triển đất nước.
- b) Sai, trong đổi mới kinh tế, Đảng xác định nền kinh tế nhiều thành phần trong đó có nền kinh tế tư bản tư nhân.
- c) Đúng, chủ trương, chính sách kinh tế đúng đắn, kịp thời của Đảng là khâu đột phá trong quá trình đổi mới đất nước.
- d) Đúng, đoạn tư liệu phản ánh vai trò của đổi mới lý luận trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Câu 26: Cho bảng niên biểu về một số sự kiện tiêu biểu về quan hệ của Việt Nam với một số nước lớn trên thế giới đầu thế kỷ XXI

Thời gian	Nội dung
Năm 2008	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc
Năm 2012	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Liên Bang Nga
Năm 2016	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Ấn Độ
Năm 2022	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc
Năm 2023	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.
Năm 2023	Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Nhật Bản

- a) Thông qua việc duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Mỹ và Trung Quốc, Việt Nam đã hóa giải được cuộc cạnh tranh giữa các cường quốc.⁵
- b) Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại là sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị.
- c) Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước thành viên của nhóm G7.
- d) Trung Quốc là quốc gia đầu tiên mà Việt Nam nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn

diện.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, mặc dù Việt Nam xác lập quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ và Trung Quốc nhưng không thể hoá giải được sự cạnh tranh giữa các cường quốc vì đây là thực tế khách quan.
- b) Đúng, Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại là sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị.
- c) Sai, Việt Nam chưa thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các nước thành viên của nhóm G7.
- d) Đúng, Trung Quốc là quốc gia đầu tiên mà Việt Nam nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện.

Câu 27: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“[Năm 1960], Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa. Đó là một sự kiện chính trị quan trọng. Như thế, Tuyên ngôn đã khẳng định các nước thực dân đã vi phạm nguyên tắc quan trọng nhất của luật pháp quốc tế, khẳng định rõ ràng cơ sở pháp lý quốc tế của cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc bị áp bức”.

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hồng Quân, Liên hợp quốc và Lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.46)

- a) Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) đã mở đầu sự tan rã hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- b) Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc đã góp phần mở ra thời kì “phi thực dân hóa”.
- c) Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc đã chính thức xóa bỏ hình thức phân biệt chủng tộc.
- d) Tư liệu trên phản ánh vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình an ninh thế giới.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) góp phần làm tan rã hệ thống chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- b) Đúng, Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc đã góp phần mở ra thời kì “phi thực dân hóa”.
- c) Sai, Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân (năm 1960) của Liên hợp quốc chưa xóa bỏ hình thức phân biệt chủng tộc.
- d) Đúng, tư liệu trên phản ánh vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình an ninh thế giới.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

[...] 5 đời tổng thống Mỹ đã dính líu đến cuộc chiến tranh kéo dài hơn 20 năm ở Việt Nam, trong đó có 3 đời tổng thống Mỹ đã hoạch định các chiến lược trong chiến tranh xâm lược Việt Nam. Các chiến lược này được cụ thể hóa từ chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ nhằm giữ vững vị trí số 1, kiên quyết chống phong trào cách mạng XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Các chiến lược Hoa Kỳ áp dụng ở Việt Nam đều dựa trên sức mạnh quân sự và kinh tế khổng lồ của Hoa Kỳ. Các chiến lược đã được hoạch định chu đáo, trên cơ sở khoa học và thực sự đã gây tổn thất lớn cho công cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

(Trần Đại Cường, Chiến tranh nhân dân 1954 – 1975, NXB Khoa học Xã hội, tr.85)

- a) Từ 1954 - 1975, các đời tổng thống Mỹ đều đưa ra các chiến lược chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- b) Các chiến lược chiến tranh do Mỹ tiến hành ở miền Nam Việt Nam (1954 - 1975) đều nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội vào Đông Nam Á.
- c) Sức mạnh quân sự và kinh tế của Mỹ là cơ sở quan trọng để Mỹ đưa ra chiến lược chiến tranh mới ở Việt Nam.
- d) Tất cả các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam đều góp phần vào thành công của chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

- a) Sai, 5 đời tổng thống Mỹ đã dính líu đến cuộc chiến tranh kéo dài hơn 20 năm ở Việt Nam, trong đó có 3 đời tổng thống Mỹ đã hoạch định các chiến lược trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- b) Đúng, các chiến lược chiến tranh do Mỹ tiến hành ở miền Nam Việt Nam (1954 - 1975) đều nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội vào Đông Nam Á.
- c) Đúng, sức mạnh quân sự và kinh tế của Mỹ là cơ sở quan trọng để Mỹ đưa ra chiến lược chiến tranh mới ở Việt Nam.
- d) Sai, tất cả các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam thất bại nên góp phần làm thất bại chiến lược toàn cầu của Mỹ.

----- HẾT -----